

Bản án số: 56/2019/HSST
Ngày 08-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Điền

Bà Đặng Thị Thu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân - Thư ký Toà án của Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Bích Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

PTH, sinh năm 1996, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố là: D, mẹ là: E, chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 10/QĐ-TA ngày 21-10-2016 của Tòa án nhân dân huyện C, thành phố Hải Phòng (chưa thi hành xong); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 09/QĐ-XPVPHC ngày 23-5-2019 của Công an xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng phạt bị cáo 750.000 đồng vì sử dụng trái phép chất ma túy; bị tạm giữ từ ngày 13-4-2020, bị tạm giam từ ngày 15-4-2020; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông NLQ; trú tại: Thôn 6, xã F, huyện C, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông NCK; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 12-4-2020, PTH điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 16R5-1038 đến khu vực đường tàu G, quận H, thành phố Hải Phòng mua ma túy để sử dụng. Tại đây, PTH gặp và mua ma túy của một người đàn ông không quen biết 300.000 đồng được 02 túi nilon màu trắng. PTH cất số ma túy trên vào túi áo khoác phía trước bên phải đang mặc rồi đi về nhà. Sau khi đi đến khu vực đối diện số nhà 7C đường I, phường J, quận K, thành phố Hải Phòng, PTH bị lực lượng Công an kiểm tra. Do sợ hãi, PTH dùng tay trái lấy 02 túi nilon trên ra định ném đi, nhưng PTH chỉ lấy được 01 túi nilon chưa kịp ném, thì bị phát hiện, bắt giữ. Thu giữ tại lòng bàn tay trái 01 túi nilon kích thước 01 x 03 cm, thu giữ tại túi áo khoác phía trước bên phải đang mặc 01 túi nilon kích thước 2,5 x 03 cm đều chứa tinh thể màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định số: 181/KLGĐ ngày 15-4-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *“Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,71 gam, là loại: Methamphetamine.”*

Tại Cáo trạng số: 47/CT-VKSHB ngày 06-8-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố bị cáo PTH về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi như nội dung Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự và xem xét quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định có dấu niêm phong số: 181/2020/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Nokia màu đen, 01 ví da và số tiền 4.050.000 đồng.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tội danh:

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 12-4-2020 tại Công an phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, biên bản ghi lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra. Việc nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bởi bản Kết luận giám định số: 181/KLGD ngày 15-4-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và các vật chứng đã thu giữ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận do bị cáo nghiện ma túy nên đã có hành vi cất giữ 0,71 gam Methamphetamine vào túi áo khoác phía trước bên phải đang mặc để sử dụng. Hành vi đó của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ông ngoại của bị cáo được tặng Kỷ niệm chương chiến sĩ cách mạng và Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng; bà ngoại được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì, nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Về nhân thân: Bị cáo nghiện chất ma túy, bản thân đã có 02 tiền sự chưa được xóa như phần căn cước, lý lịch bị cáo đã nêu. Bởi vậy, cần đánh giá bị cáo là người có nhân thân xấu. Lần này phạm tội, buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, PTH có tài sản nên áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[9] Về vật chứng đang tạm giữ của bị cáo gồm:

- Lượng ma túy và bao bì (còn lại sau giám định) trong phong bì niêm phong số: 181/2020/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng. Xét thấy, là loại ma túy Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại Nokia màu đen số IMEI: 359278/04/504321/2, gắn sim có số ICCID: 8984048000075938725, 01 ví da và số tiền 4.050.000 đồng là tài sản

của bị cáo, không liên quan đến tội phạm. Bởi vậy, trả lại bị cáo. Nhưng tiếp tục tạm giữ số tiền 4.050.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

[10] Chiếc xe mô tô BKS 15R5-1038 là của anh NLQ. Anh NLQ không biết việc PTH dùng xe mô tô để đi mua ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh NLQ là có căn cứ.

[11] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo hiện chưa xác minh được tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[12] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: PTH 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13-4-2020.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự; xử phạt: PTH 5.000.000 (năm triệu) đồng, sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử: Tịch thu tiêu huỷ lượng ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao bì đựng trong 01 phong bì có dấu niêm phong số: 181/2020/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng (*Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 12-8-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng*).

Trả lại bị cáo 01 điện thoại Nokia màu đen số IMEI: 359278/04/504321/2, gắn sim có số ICCID: 8984048000075938725, 01 ví da (*Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 12-8-2020 nêu trên*) và số tiền 4.050.000 đồng (*Biên lai thu tiền số: AA/2010/7594 ngày 12-8-2020*). Tiếp tục tạm giữ số tiền 4.050.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết của UBTV Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016;

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng,
- THA Hình sự, Dân sự;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Thuận